

cho Thủ tướng phủ và cung cấp những tài liệu cần thiết cho các ngành hữu quan.

2. Giao trách nhiệm cho Ủy ban hành chính các tỉnh nói trên tổ chức chỉ đạo cuộc điều tra, bảo đảm hoàn thành tốt cuộc điều tra theo đúng phương án của Cục Thống kê trung ương, tổng hợp và xác minh số liệu. Các địa phương cần kết hợp chặt chẽ cuộc điều tra này với công tác lớn hiện nay nhất là việc đẩy mạnh sản xuất vụ mùa cho tốt.

Hà nội, ngày 8 tháng 7 năm 1960

T. L. Thủ tướng Chính phủ

Bộ trưởng Thủ tướng phủ

NGUYỄN KHANG

CÁC BỘ

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH số 232-QĐ ngày 30-6-1960
thành lập các chi kho phát hành thuộc
các tỉnh Bắc cạn, Hải dương và Thái
bình.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 ấn định tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Bắt đầu từ 11-7-1960, thành lập các chi kho phát hành đặt tại các chi điểm kê tên sau:

1. Chi điểm Chợ Rã, thuộc chi nhánh Ngân hàng Bắc cạn.

2. Chi điểm Gia lộc	} thuộc chi nhánh Ngân hàng tỉnh Hải dương
3. — nt — Nam sách	
4. — nt — Thanh miện	

Điều 2. — Cử các ông Trưởng chi điểm nói trên kiêm Chủ nhiệm chi kho phát hành.

Điều 3. — Các kho bảo quản ở các chi điểm Vũ tiên, Thái ninh thuộc tỉnh Thái bình kể từ 11-7-1960 sẽ đổi thành chi kho phát hành.

Điều 4. — Các ông Chủ nhiệm Tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, Trưởng chi nhánh, chi điểm có tên kê trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 30 tháng 6 năm 1960

Tổng giám đốc

Ngân hàng quốc gia Việt nam

LÊ VIỆT LƯỢNG

BỘ VĂN HÓA

THÔNG TƯ số 1128-VH/VP ngày 28-6-1960
về việc bảo quản các tài liệu hiện
vật gốc của bảo tàng đã sưu tập được
và còn tản mạn trong nhân dân.

Những tài liệu hiện vật gốc của bảo tàng là những tài sản chung quý báu nhất của Quốc gia và là những cơ sở nghiên cứu chính xác của khoa học, nghệ thuật, kinh tế, chính trị... cần phải giữ gìn hết sức cẩn thận để có thể sử dụng hàng ngàn vạn năm về sau. Ở các nước tiên tiến, để bảo quản tốt các quý vật đó, người ta phải xây dựng những kho đặc biệt có máy móc tối tân, có các chất hóa học trừ sâu, một âm thấp, mỗi, mực và cử người trông nom chu đáo.

Ở nước ta, điều kiện kinh tế chưa cho phép kịp thời xây dựng các loại kho như trên, nhưng thời tiết, khí hậu, sâu, mọt lại thường xuyên đe dọa. Việc bảo quản đã thiếu phương tiện, quá sơ sài, đôi khi lại còn cầu thả hoặc không chú ý tới nữa. Các hiện vật tài liệu gốc đã thu thập được có nơi dồn cả vào một chiếc nhà gianh cạnh bếp lửa; có nơi cho vào một gian buồng cạnh bể nước, hồ tiêu; có nơi xếp lẫn lộn với các dụng cụ khác như: sấm, lợp, cuốc, xẻng, dầm, mõ; có nơi để vào một phòng không có cửa, có khóa; có nơi nay để chỗ này, mai di chuyển chỗ khác, v.v... Các hiện vật tài liệu gốc còn tản mạn trong nhân dân, cơ quan và các đoàn thể thì không tiến hành đăng ký, không có sổ theo dõi, việc mua bán còn như hoàn toàn tự do. Việc trông nom bảo quản các tài liệu hiện vật công cộng hầu như không có cơ quan nào chịu trách nhiệm.

Chính vì các thiếu sót đó mà một số tài liệu hiện vật gốc bằng gỗ, bằng giấy, bằng vải đã và đang bị mục nát, mối mọt, hư hỏng; một số súng ống giáo mác, bàn chông có thành tích giết giặc đã mất nhãn hiệu, lý lịch, trở thành vô giá trị; một số kiếm,